

Đại hội XIII của Đảng: về mục tiêu phát triển, hạnh phúc của nhân dân và những bài học kinh nghiệm đúc rút từ sự nghiệp đổi mới

Hồ Sĩ Quý^(*)

Tóm tắt: *Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (năm 2021), trên cơ sở kế thừa những bài học kinh nghiệm đã được đúc kết trong từng giai đoạn của quá trình đổi mới đất nước từ giữa những năm 80 của thế kỷ XX đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) đã tổng kết và xác định 5 bài học kinh nghiệm từ thực tiễn lãnh đạo, quản lý của Đảng và từ sự phát triển sôi động của đất nước trong hơn 30 năm qua. Đây là những bài học đã được đề cập từ các đại hội trước, nhưng tại Đại hội XIII đã được nghiên cứu kỹ, cân nhắc, bổ sung, làm sâu sắc thêm và tiếp tục khẳng định. Đại hội XIII đã thông qua mục tiêu tổng quát và các mục tiêu phát triển cụ thể cho nhiệm kỳ XIII và cho từng giai đoạn xa hơn trong quá trình phát triển đất nước gắn với các mốc lịch sử quan trọng, vừa có ý nghĩa thực tế, vừa có ý nghĩa biểu tượng kích thích sự sáng tạo của mọi chủ thể kinh tế - xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển của toàn dân tộc nhằm thực hiện thành công mục tiêu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong một tương lai không xa.*

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Mục tiêu phát triển, Hạnh phúc

Abstract: *The 13th National Party Congress of Vietnam (in 2021) has summarized to define five lessons learnt from the Party's leadership and management practice and the national vital development over the past 30 years of the national reform since the mid-1980s. These lessons, which were referred in the previous congresses, have now been thoroughly explored, elucidated and further affirmed. Development goals, both general and particular, have also been approved for the 13th term and further for each imminent period accompanied by important historical milestones. This conveys economic and symbolic significance to encourage the creativity of all socio-economic subjects and nationwide aspirations for development to successfully realize the goal of building a prosperous and happy country in the near future.*

Keyword: Communist Party of Vietnam, 13th National Congress, Development Goals, Happiness

^(*)GS.TS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: hosiquy.thongtin@gmail.com

1. Về mục tiêu phát triển đất nước và hạnh phúc của nhân dân

Về mục tiêu phát triển, Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII của Đảng xác định: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (ĐCSVN, 2021: 111-112).

Điều đáng chú ý là, Đại hội XIII xác định mục tiêu phát triển tổng quát không chỉ cho 5 năm của nhiệm kỳ Đại hội XIII mà còn cho cả 10 năm và tầm nhìn đến giữa thế kỷ XXI. Lý do khách quan là đến năm 2025 Việt Nam sẽ kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; đến năm 2030 sẽ kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng; và đến năm 2045 sẽ kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là những điểm mốc biểu tượng có ý nghĩa kích thích sự phát triển sáng tạo của mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, thúc đẩy đất nước phát triển. Nhưng hơn thế, kỳ vọng phát triển sau khi mục tiêu đạt được tiêu chuẩn nước công nghiệp trước đây đã bị bỏ lỡ cũng đã giúp các nhà hoạch định chính sách vĩ mô nhận ra được những tiềm năng và những hạn chế cần phải vượt qua để phát triển. Về mặt chủ quan, “năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền” ngày nay cũng là một nguồn lực cần được giải

phóng. Đây là khái niệm mới, trực tiếp xác định khả năng và trách nhiệm của hoạt động quản lý. Sau hơn 30 năm thực hiện đổi mới, với những kinh nghiệm thành bại trong thực tiễn, các cấp lãnh đạo của Việt Nam đã có đủ điều kiện để thể hiện bản lĩnh cầm quyền, tự tin thực hiện được tầm nhìn chiến lược phát triển.

Về mục tiêu phát triển, Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại” (ĐCSVN, 2021: 111-112). Nội dung này tuy không mới nhưng sự nhấn mạnh trong Văn kiện là điều có ý nghĩa. Có thể thấy, khát vọng phát triển ở Việt Nam đã có từ rất sớm và luôn cháy bỏng trong nhiều tầng lớp nhân dân, từ các nhà lãnh đạo cấp cao tới người dân lao động bình thường. Nhưng không ít lần, những mục tiêu cụ thể đều chưa đạt tới tầm kỳ vọng. Đến nay, mục tiêu trở thành nước công nghiệp vẫn còn ở phía trước, nên việc “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” càng trở nên thôi thúc.

Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII, những mục tiêu phát triển cụ thể được ghi rõ: 1) Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. 2) Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. 3) Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao (ĐCSVN, 2021: 112).

Hiện nay, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam theo Ngân hàng Thế

giới (WB) là 2.906 USD, theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) là 3.610 USD¹, tức là vẫn còn trong nhóm 55 quốc gia có mức thu nhập trung bình thấp² (Xem: WB Vietnam, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.MKTP.KD.ZG?locations=VN>; IMF Outlook, 2021).

Việt Nam đã vượt qua mốc thu nhập bình quân đầu người 1.000 USD vào năm 2009. Các mục tiêu định lượng của Đại hội XIII là: đến năm 2025 thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam đạt khoảng 4.700-5.000 USD, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030 khoảng 7.500 USD, đạt mức thu nhập trung bình cao; và trở thành quốc gia có thu nhập cao - nước phát triển vào năm 2045 (ĐCSVN, 2021: 113). Các mục tiêu này chứa đựng hy vọng và được nhiều chuyên gia nước ngoài đánh giá là khá thực tế.

Năm 2006, ông IL Hounq Lee, Trưởng đại diện của IMF tại Việt Nam nêu giả thiết rằng, nếu tất cả các nước ASEAN vẫn phát triển như 10 năm trước đó, thì Việt Nam có thể phải mất 18 năm để đuổi kịp Indonesia, 34 năm để kịp Thái Lan và 197 năm để kịp Singapore. Nhưng đến nay, nếu như vẫn áp dụng cách tính đó với giả thiết rằng tất cả các nước ASEAN vẫn phát triển như 10 năm qua (2010-2019), thì Việt Nam lại chỉ mất 12 năm để đuổi kịp Indonesia, 27 năm để kịp Thái Lan, 98 năm để kịp Malaysia và 115 năm để kịp Singapore (Xem: Thái

Quỳnh, 2021). Những con số và những tính toán định lượng đó đâu rất có ý nghĩa để mỗi nền kinh tế định vị được vị trí của quốc gia trong so sánh với cộng đồng thế giới, nhưng thật ra cũng chỉ mang tính tương đối. Sự phát triển của xã hội với những chiều cạnh phức tạp và đa dạng của văn minh vật chất, tiến bộ công nghệ và đời sống văn hóa tinh thần... lại là những đại lượng không dễ đo lường chính xác, càng không dễ phản ánh mức độ hài lòng của người dân với xã hội của họ. Bởi thế mới cần đến những quan niệm về hạnh phúc. Xét cho cùng, hạnh phúc mới là thước đo đích thực cho mục tiêu của con người và là tiêu chuẩn đáng được tuân thủ của chính sách công.

Không phải ngẫu nhiên mà các quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc đã bỏ phiếu thông qua Nghị quyết số 65/309 “Hạnh phúc: hướng tới một cách tiếp cận phát triển toàn diện” của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (ngày 19/7/2011). Lý do của việc ra Nghị quyết kêu gọi các chính phủ nhận thức sâu sắc hơn nữa tầm quan trọng của việc mưu cầu hạnh phúc và đưa hạnh phúc thành tiêu chuẩn của các chính sách công được Liên Hợp Quốc chỉ rõ là: “Ý thức rằng, mưu cầu hạnh phúc là mục tiêu cơ bản của con người; Thừa nhận rằng, chỉ số tổng sản phẩm quốc nội (GDP) về bản chất không được thiết kế để phản ánh đầy đủ mức độ hạnh phúc và phúc lợi của người dân trong một quốc gia...”³ (United Nations, 2011).

Trong Văn kiện Đại hội XIII, hạnh phúc là quan niệm được đề cập nhiều hơn so với các đại hội ở các nhiệm kỳ trước, có

¹ IMF Outlook. Apr. 2021: GDP per capita.

² Theo quy ước của WB, từ ngày 01/7/2021, các nền kinh tế có thu nhập bình quân đầu người dưới 4.045 USD là các nền kinh tế thuộc loại có thu nhập trung bình thấp (Lower-middle income economies), từ 4.046 USD đến 12.695 USD là thu nhập trung bình cao (Upper-middle-income economies), từ 12.696 USD trở lên là thu nhập cao (High-income economies) (Xem: <https://blogs.worldbank.org/opendata/new-world-bank-country-classifications-income-level-2021-2022>).

³ Nguyên văn: “the gross domestic product indicator by nature was not designed to and does not adequately reflect the happiness and well-being of people in a country”.

thể coi đây là điểm mới của Đại hội XIII. Trong các văn kiện, *hạnh phúc* được trình bày với tư cách là mục tiêu phấn đấu, là khát vọng về sự phát triển của đất nước, là chuẩn mực tối cao của gia đình Việt Nam và là một diện mạo phát triển của đất nước.

Ở bài học kinh nghiệm đúc rút từ sự nghiệp đổi mới, *hạnh phúc* được Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII đề cập như là mục tiêu của sự phấn đấu, củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân. Văn kiện chỉ rõ: “Thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; *lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu*, củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa” (ĐCSVN, 2021: 97).

Ở “Quan điểm chỉ đạo” thuộc tầm nhìn và định hướng phát triển, ở “Mục tiêu tổng quát” của sự phát triển, ở “Định hướng phát triển đất nước trong giai đoạn 2021-2030”, ở phần nói về “Giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực và phát triển con người”, ở “Nhiệm vụ trọng tâm” và “Các đột phá chiến lược”, *hạnh phúc* được trình bày với tính cách là khát vọng về sự phát triển của đất nước, cần được khơi dậy như một động lực tinh thần to lớn của toàn dân tộc. Định hướng thứ 4 của sự phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 được Văn kiện Đại hội XIII đặt ra là: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển

đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” (ĐCSVN, 2021: 116).

Ở phần “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam”, Báo cáo chính trị đề cập đến *hạnh phúc* như một tiêu chuẩn để xây dựng gia đình Việt Nam, trong đó khẳng định nhiệm vụ: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới... Thực hiện các chuẩn mực văn hóa gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh. Đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ” (ĐCSVN, 2021: 143-144).

Với tính cách là diện mạo của sự phát triển đất nước, *hạnh phúc* được thể hiện trong Văn kiện Đại hội XIII: “Đất nước ta nhất định sẽ lập nên kỳ tích phát triển mới vì một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, cùng tiến bước, sánh vai với các cường quốc năm châu, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc” (ĐCSVN, 2021: 205).

2. Về những bài học kinh nghiệm được đúc rút từ sự nghiệp đổi mới

Trong Văn kiện Đại hội XIII, trên cơ sở nghiên cứu những bài học kinh nghiệm đã được tổng kết, 5 bài học kinh nghiệm từ thực tiễn lãnh đạo, quản lý cũng là những bài học kinh nghiệm đúc kết từ sự nghiệp đổi mới được trình bày trong Báo cáo chính trị tại Đại hội là: 1) “Xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, (...) nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng”; 2) “Dân là gốc”; 3)

“Đề cao trách nhiệm người đứng đầu gắn liền với phát huy sức mạnh đồng bộ của hệ thống chính trị”; 4) “Xây dựng đồng bộ thể chế phát triển”; 5) “Không để bị động, bất ngờ; kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đi đôi với giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước” (ĐCSVN, 2021: 95-98).

Với những bài học kinh nghiệm này, điểm mới của Văn kiện Đại hội XIII là xác định và nhấn mạnh tính “toàn diện” của nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng - không chỉ về chính trị, tư tưởng, tổ chức mà còn về đạo đức. Điều này phản ánh tình trạng đạo đức của một số cán bộ đảng viên lâu nay đã có những biểu hiện suy thoái nghiêm trọng, cần phải được chấn chỉnh, khắc phục. Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (tháng 1/2012) đã ra Nghị quyết và có những giải pháp rất nghiêm khắc về vấn đề này. Tại Đại hội XIII, cùng với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đại hội đã đặt vấn đề về “cơ chế kiểm soát quyền lực”. Đây là nội dung mới phản ánh những nhu cầu mới của thực tiễn lãnh đạo quản lý mà trước đây vấn đề này gần như chưa được đặt ra. Đúng như C.L. Montesquieu và J.J. Rousseau đã cảnh báo từ rất sớm¹: quyền lực nào cũng đều có thể dẫn tới lạm quyền và bị tha hóa nếu không chịu sự kiểm soát bởi một cơ chế chặt chẽ và hữu hiệu. Trong thể chế một đảng duy nhất cầm quyền, quy luật này cũng không có ngoại lệ. Do vậy, việc “đề cao trách nhiệm người đứng đầu” và tính đến “yêu cầu xây dựng đội ngũ lãnh

đạo cấp chiến lược” cho tương lai dài lâu cũng là những nội dung được Đại hội XIII nêu trong các bài học kinh nghiệm.

Như đã nêu ở trên, cả 5 bài học kinh nghiệm đều đã được đề cập từ các đại hội trước, nhưng đã được Đại hội XIII nghiên cứu kỹ, cân nhắc, bổ sung, làm sâu sắc thêm và được tiếp tục khẳng định.

Thực tiễn sự nghiệp đổi mới Việt Nam cho thấy, những bài học kinh nghiệm về *xây dựng Đảng, về dân là gốc* đã được đúc kết ngay từ năm 1986 khi công cuộc đổi mới được khởi xướng. Thời điểm đó, rút kinh nghiệm sâu sắc từ thực tế khủng hoảng kinh tế - xã hội của đất nước, Đại hội VI (năm 1986) đã nêu 4 bài học: 1) “Lấy dân làm gốc”; 2) “Đảng phải luôn luôn xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan... Mọi chủ trương, chính sách gây tác động ngược lại là biểu hiện sự vận dụng không đúng quy luật khách quan, phải được sửa đổi hoặc bãi bỏ”; 3) “Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại”; 4) “Xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ chính trị” (ĐCSVN, 2005: 28-30).

Văn kiện Đại hội VI khẳng định: “Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc” (...) Đảng ta không có mục đích nào khác là đấu tranh vì hạnh phúc của nhân dân. Quần chúng là người làm nên lịch sử (...) Trong hoàn cảnh Đảng có sai lầm, khuyết điểm, nhân dân vẫn thiết tha mong đợi Đảng khắc phục sai lầm, đưa đất nước tiến lên. Đảng ta không thể phụ lòng mong đợi đó của nhân dân. Bài học lớn rút ra từ những năm qua là trong điều kiện đảng cầm quyền, mọi chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân lao động” (ĐCSVN, 2005: 28).

Qua các kỳ đại hội, do yêu cầu thực tiễn nổi lên đặc thù ở từng giai đoạn, có

¹ Xem: Montesquieu (1748), *Bàn về tinh thần pháp luật* (bản dịch tiếng Việt của Hoàng Thanh Đạm), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006, tr. 105-106; Jean-Jacques Rousseau (1762), *Bàn về kế ước xã hội* (bản dịch của Hoàng Thanh Đạm), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2004, tr. 218.

những bài học kinh nghiệm mới được bổ sung, nhưng cũng có một số bài học đã xác định từ trước được tiếp tục khẳng định hoặc được nhấn mạnh ở một vài khía cạnh hoặc tính chất nào đó.

Tại Đại hội VII (năm 1991), 2 bài học kinh nghiệm được bổ sung là *nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân*. Tại đại hội này, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* được xác định và thông qua. Trong *Cương lĩnh*, 5 bài học kinh nghiệm về tiến hành công cuộc đổi mới được đúc kết là: 1) “Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”; 2) “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân”; 3) “Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế”; 4) “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”; 5) “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi” (ĐCSVN, 2005: 310-312).

Tổng kết 10 năm đổi mới, Đại hội VIII (năm 1996) đã rút ra 6 bài học chủ yếu, trong đó bài học thứ 3 về kinh tế thị trường mà lúc đó gọi là *nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần* được khẳng định và nhấn mạnh: 1) “Giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”; 2) “Kết hợp chặt chẽ đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị”; 3) “Xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, đi đôi với tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”; 4) “Mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân”; 5) “Mở rộng hợp tác quốc tế, kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại”; 6) “Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt” (ĐCSVN, 2005: 457-461).

Đại hội IX (năm 2001) khẳng định những bài học đổi mới do các Đại hội VI, VII, VIII của Đảng nêu lên vẫn còn có giá trị lớn, nhất là các bài học chủ yếu.

Đại hội X (năm 2006) khẳng định 5 bài học lớn, trong đó bài học về *kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực* được nhấn mạnh: 1) “Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”; 2) “Đổi mới toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp”; 3) “Vì lợi ích của nhân dân, cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, vì nhân dân và do nhân dân”; 4) “Phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”; 5) “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh” (ĐCSVN, 2006: 70-72).

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo trong những năm đầu thế kỷ XXI, Đại hội XI (năm 2011) rút ra 5 kinh nghiệm (không gọi là *bài học kinh nghiệm*), trong đó yêu cầu *kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội* được nhấn mạnh: 1) “Kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”; 2) “Phải thực sự coi trọng chất lượng, hiệu quả tăng trưởng và phát triển bền vững”; 3) “Kết hợp chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội”; 4) “Đặc biệt chăm lo củng cố, xây dựng Đảng”; 5) “Trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo phải rất nhạy bén, kiên quyết, sáng tạo, bám sát thực tiễn đất nước” (ĐCSVN, 2011: 21-22).

Cũng tại Đại hội XI, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ*

nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển) được thông qua và những bài học kinh nghiệm lớn được nêu rõ. Nội dung được nhấn mạnh là: *sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng*. Năm bài học được chỉ rõ trong *Cương lĩnh* là: 1) “*Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*”; 2) “*Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân*”; 3) “*Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế*”; 4) “*Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế*”; 5) “*Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam*” (ĐCSVN, 2011: 65-66).

Tại Đại hội XII (năm 2016), từ thực tiễn công cuộc đổi mới, bài học được nhấn mạnh là: *phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết và chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược*. Năm bài học kinh nghiệm được xác định gồm: 1) “*Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*”; 2) “*Dân là gốc*”, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc”; 3) “*Tôn trọng quy luật khách quan, xuất phát từ thực tiễn, bám sát thực tiễn, coi trọng tổng kết thực tiễn*”; 4) “*Phi đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết*”; 5) “*Phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ*” (ĐCSVN, 2016: 69-70).

Như vậy, bắt đầu từ Đại hội VI, khi các bài học được tiếp tục khẳng định qua

các kỳ đại hội, một số khía cạnh có ý nghĩa thời sự thường được bổ sung, làm sâu sắc thêm hoặc nhấn mạnh để làm rõ thêm tính cấp bách ở mỗi bài học. Xuyên suốt từ năm 1986 đến nay là các bài học về *dân là gốc*, về *xây dựng Đảng*, về *tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan*. Từ Đại hội VII, bài học về *Độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội* và về *khối đại đoàn kết toàn dân* được nêu trong *Cương lĩnh năm 1991* và được khẳng định lại trong *Cương lĩnh bổ sung, sửa đổi năm 2011*. Tại Đại hội VIII, bài học kinh nghiệm về *xây dựng nền kinh tế thị trường* được định hình và trở thành định hướng cho sự phát triển của nền kinh tế đất nước từ đó đến nay. Tại Đại hội X, trong bối cảnh Việt Nam đang chủ động hội nhập quốc tế và tích cực tham gia toàn cầu hóa, bài học về *kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại* được nhấn mạnh. Tại Đại hội XI, vấn đề *tiến bộ và công bằng xã hội* nổi lên và bài học về *sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng* được nhấn mạnh là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi. Tại Đại hội XII, từ những kinh nghiệm của quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và để đáp ứng nhu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, bài học được nhấn mạnh là *phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết và chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược*. Tại Đại hội XIII, bài học về *đề cao trách nhiệm người đứng đầu*, về *xây dựng thể chế*, về chủ trương *không để bị động, bất ngờ trong việc bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc* được nhấn mạnh.

Những bài học kinh nghiệm được nêu trong văn kiện các kỳ đại hội đều là những định hướng chính trị có ý nghĩa dài lâu, nhưng đồng thời cũng là những bài học mang

tính chất đột phá, thúc đẩy các kế hoạch phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, đáp ứng yêu cầu bức thiết đặt ra cho đất nước ở mỗi kỳ đại hội.

Kết luận

Những mục tiêu phát triển cụ thể cho nhiệm kỳ 2021-2026 và cho từng giai đoạn xa hơn trong quá trình phát triển đất nước cùng các bài học kinh nghiệm được nêu trong Văn kiện Đại hội XIII của ĐCSVN có ý nghĩa khơi dậy tính năng động, kích thích các động lực, các kế sách phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời đó cũng là những định hướng chính trị có ý nghĩa dài lâu, đáp ứng khát vọng phát triển đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc □

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx>, truy cập ngày 06/8/2021.
- IMF Outlook (2021), *GDP per capita*, April, <https://www.imf.org/external/datamapper/NGDPDPC@WEO/OEMDC/ADVEC/WEOWORLD/VNM>, truy cập ngày 06/8/2021.
- Jean-Jacques Rousseau (1762), *Bàn về khế ước xã hội* (bản dịch của Hoàng Thanh Đạm), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2004.
- Montesquieu (1748), *Bàn về tinh thần pháp luật* (bản dịch tiếng Việt của Hoàng Thanh Đạm), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006.
- Thái Quỳnh (2021), *Nhìn lại tính toán chuyên gia cách đây 15 năm: Việt Nam cần 197 năm mới đuổi kịp Singapore*, <https://cafef.vn/nhin-lai-tinh-toan-chuyen-gia-cach-day-15-nam-viet-nam-can-197-nam-moi-duoi-kip-singapore-20210709100621238.chn>, truy cập ngày 06/8/2021.
- United Nations (2011), *Happiness: towards a holistic approach to development*, Document A/RES/65/309, https://www.un.org/ga/search/viewm_doc.asp?symbol=A/RES/65/309, truy cập ngày 06/8/2021.
- WB Country classifications by income level: 2021-2022*, <https://blogs.worldbank.org/opendata/new-world-bank-country-classifications-income-level-2021-2022>, truy cập ngày 06/8/2021.
- WB, *GDP growth (annual %), Vietnam*, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.MKTP.KD.ZG?locations=VN,-VN>, truy cập ngày 06/8/2021.